

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂY NINH  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/DS-ST

Ngày: 21-9-2022

V/v Tranh chấp hợp đồng góp hội

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phạm Thị Kim Hoa.

2. Bà Phạm Thị Hồng Thái.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Tiểu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 250/2022/TLST - DS ngày 26 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng góp hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Trần Thị C, sinh năm 1957; Địa chỉ cư trú: Số 08, khu phố NT phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Địa chỉ cư trú: Số 274, khu phố NT, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Hiện nay bà H đang chấp hành án tại Trại giam AP, huyện PG, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 22-7-2022, quá trình tố tụng nguyên đơn bà Trần Thị C trình bày:*

Bà C có tham gia chơi hội do bà Nguyễn Thị H làm chủ hội. Hơn 10 năm nay, các phần hội trước nay bà Hồng rất uy tín trong việc thu tiền hội và đăng tiền hội cho bà C. Ngày 15-7-2019 âm lịch, bà C có tham gia 04 phần hội của dây hội tháng 5.000.000 đồng/tháng do bà H là chủ thảo, gồm có 20-21 hội viên tham gia. Khi chơi hội bà H không cung cấp danh sách hội viên nên bà không biết họ tên cụ thể của các hội viên. Dây hội này kêu chết giá, đóng hội chết cố định 4.000.000 đồng/tháng, bà đã đóng được 11 kỳ hội với số tiền là  $4 \times 11 \times 4.000.000 \text{ đồng} = 176.000.000 \text{ đồng}$ .

Đến tháng 4-2020 âm lịch sau (tháng 6-2020 dương lịch), bà H tuyên bố vỡ hụi, không đăng hụi cho các hụi viên còn lại nên các hụi viên ở nhiều dây hụi khác nhau đồng loạt khởi kiện bà H. Trong bản án hình sự số 22/2022/HS-ST ngày 08-4-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã xét xử bà H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” buộc bà H phải bồi thường cho bà số tiền 48.000.000 đồng, số tiền còn lại Công an có hướng dẫn bà khởi kiện ra Tòa án để giải quyết ở vụ án dân sự.

Cho đến nay bà H vẫn chưa trả tiền nợ hụi cho bà. Bà H trình bày có viết giấy nợ cho bà số tiền 1.630.000.000 đồng bao gồm tiền vay và tiền nợ hụi là không đúng sự thật. Bà H vay tiền của bà Võ Thị H, viết giấy nợ cho bà H và vụ án này đã được Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh giải quyết xong. Trong đơn khởi kiện bà yêu cầu bà H trả số tiền 128.000.000 (Một trăm hai mươi tám triệu) đồng, nay bà chỉ yêu cầu bà H trả số tiền hụi còn lại là 123.600.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng, không tính lãi.

*Tại bản tự khai ngày 09-8-2022, quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:*

Bà H thừa nhận bà Trần Thị C (bà H thường gọi U, dì U) có tham gia 04 phần hụi do bà H làm chủ hụi dây hụi 5.000.000 đồng/tháng ngày, khai ngày 20-7-2019 âm lịch, gồm 20-22 phần hụi, hụi chưa mãn. Do tin tưởng nhau nên bà không cung cấp danh sách hụi viên, giấy tờ hụi cho bà C, bà C đã đóng hụi được 2-3 kỳ hụi, mỗi kỳ hụi đóng số tiền 3.900.000 đồng/tháng, bà không nhớ số tiền cụ thể bà C đã đóng hụi được bao nhiêu vì không có giấy tờ biên nhận. Bà không viết giấy đăng hụi, không ký nhận số tiền bà C đã đóng hụi 176.000.000 đồng.

Bà có vay tiền của bà C và sau khi tính toán tiền hụi, bà đã viết giấy nợ số tiền 1.630.000.000 đồng cho bà C, Tòa án đã giải quyết xong vụ kiện này. Do vậy bà không còn thiếu tiền hụi của bà C, không đồng ý trả số tiền hụi 128.000.000 đồng theo yêu cầu khởi kiện của bà C.

Tại phiên tòa, bà H và bà C vắng mặt nên không có ý kiến trình bày. Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của các đương sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Đề xuất hướng giải quyết: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19-02-2019 của Chính phủ về hộ hụi, biên, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” đối với bà Nguyễn Thị H. Buộc bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị C số tiền hụi còn nợ là 123.600.000 đồng. Án phí: Giải quyết theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Bà Trần Thị C khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị H, cư trú tại phường NS, thành phố TN trả tiền nợ hụi cho bà. Do vậy quan hệ pháp luật trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” và Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Trần Thị C và bị đơn bà Nguyễn Thị H đều có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

#### **[2] Về nội dung:**

[2.1] Tại đơn khởi kiện ngày 22-7-2022 bà C yêu cầu bà H trả số tiền nợ hụi 128.000.000 đồng, đến biên bản hòa giải ngày 18-8-2022 bà C thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà H trả số tiền hụi còn lại là 123.600.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng, không tính lãi.

Xét yêu cầu khởi kiện của bà C cho thấy: Bà C và bà H đều khai thống nhất là bà C có tham gia chơi 04 phần hụi trong dây hụi tháng 5.000.000 đồng/tháng, do bà H làm chủ hụi, hụi bị vỡ, bà H chưa đăng hụi cho bà C. Căn cứ vào danh sách hụi viên có tên “Út PCQ” tham gia dây hụi 5.000.000 đồng/tháng khai ngày 15-7-2019 âm lịch được ghi chép trong sổ hụi bà H (bút lục 101) và bảng thống kê dây hụi số 9 (bút lục 109) thu thập tại cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, bản tự khai ngày 09-8-2022 của bà H (bút lục 33) có đủ cơ sở xác định bà Trần Thị C có tham gia 04 phần hụi do bà H làm chủ thảo dây hụi 5.000.000 đồng, khai vào ngày 15-7-2019 âm lịch. Số tiền bà C đã đóng hụi cho bà H từ tháng 7-2019 âm lịch (tức là tháng 8-2019 dương lịch) cho đến tháng 4-2020 âm lịch sau (tháng 6-2020 dương lịch) với số tiền là:  $4 \times 11 \text{ tháng} \times 4.000.000 \text{ đồng/tháng} = 176.000.000 \text{ đồng}$ .

Bà H trình bày có vay tiền của bà C, cộng tiền nợ hụi hụi và tiền vay, bà H đã viết giấy nợ số tiền 1.630.000.000 đồng cho bà C nhưng không có chứng cứ chứng

minh. Tòa án đã thu thập hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 390/2020/DS-ST ngày 27-8-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh thể hiện bà H là người viết giấy nợ số tiền 1.630.000.000 đồng cho bà Võ Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 01, hẻm 1, đường số 25 đường BL khu phố NA, phường NS, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh. Bà C chỉ là người chứng kiến việc vay mượn tiền giữa bà H và bà H. Vụ án này đã được giải quyết xong theo Quyết định số 126/2020/QĐST-DS ngày 28-9-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Võ Thị H số tiền nợ vay là 1.630.000.000 đồng. Do vậy lời trình bày của bà H nêu trên là không có cơ sở chấp nhận.

Tại bản án hình sự số 22/2022/HS-ST ngày 08-4-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử bà H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đã tuyên buộc bà H phải bồi thường cho bị hại Trần Thị C số tiền 48.000.000 đồng, số tiền này nằm trong tổng số tiền 176.000.000 đồng bà C đóng tiền hui cho bà H. Ngoài ra bản án còn quyết định “*Đối với các khoản tiền hui còn lại của các hui viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra xác định là quan hệ dân sự thì các bị hại được quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khi có yêu cầu*”. Như vậy số tiền còn lại 176.000.000 đồng - 48.000.000 đồng = 128.000.000 đồng bà C có quyền khởi kiện bà H để giải quyết ở vụ án dân sự. Tuy nhiên tại biên bản hòa giải ngày 18-8-2022, bà C thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà H trả số tiền nợ hui còn lại 123.600.000 đồng.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà C, cần buộc bà H có nghĩa vụ trả cho bà C số tiền nợ hui còn lại là 123.600.000 (Một trăm hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của bà C được chấp nhận nên bà Hồng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 123.600.000 đồng x 5% = 6.180.000 đồng.

Bà C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí khởi kiện bà đã nộp 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0001226 ngày 25-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

[4] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19-02-2019 của Chính phủ về hộ hui, biêu, phường; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị C đối với bà Nguyễn Thị H về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”.**

Buộc bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị C số tiền nợ hụi là 123.600.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu sáu trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

**2. Về án phí sơ thẩm dân sự:**

- Bà Nguyễn Thị H phải chịu 6.180.000 (*Sáu triệu một trăm tám mươi nghìn*) đồng tiền án phí.

- Bà Trần Thị C được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí khởi kiện, bà đã nộp số tiền 3.200.000 (*Ba triệu hai trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu số 0001226 ngày 25-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

**3. Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án** theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- CCTHADS TPTN;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Bùi Thị Liên**